

Bản án số: 430/2020/HS-ST

Ngày: 06/11/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Tâm

Thẩm phán: Ông Nguyễn Đình Tiến

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Khuất Văn San

Bà Ngô Thị Ngọc Bích

Bà Nguyễn Thị Minh Hà

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thanh Bình, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Ngô Thái Dũng, Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 290/2020/TLST-HS ngày 31 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 401/2020/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Bùi Văn L, sinh ngày 20/9/2001.

ĐKHKTT và nơi cư trú: Thôn N, xã Đ, huyện L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn C và bà Trần Thị L; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không;

Bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/9/2019, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội; *có mặt tại phiên tòa;*

Danh chỉ bản số 000000691 lập ngày 23/9/2019 tại Công an quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Người bào chữa cho bị cáo Bùi Văn L: Ông Phạm Gia Linh, Luật sư của Văn phòng Luật sư APEC Việt Nam, thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội; có mặt tại phiên tòa;

Người làm chứng: Anh Nguyễn Xuân C, sinh năm 1981, trú tại: Đội X, thôn N, xã H, huyện D, tỉnh Hà Nam; vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 02 giờ 00 phút ngày 22/9/2019, đội Cảnh sát cơ động Công an thành phố Hà Nội làm nhiệm vụ tại trước cửa nhà số 8 Hồ Văn Chương, phường Thổ Quan, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội đã kiểm tra hành chính 01 xe taxi BKS: 30E - 367.25 do Nguyễn Xuân C (sinh năm 1981, trú tại: thôn N, xã H, huyện D, tỉnh Hà Nam) điều khiển chở Nguyễn Văn Yên H ngồi ở ghế phụ phía trước, còn Bùi Văn L ngồi ghế sau H. Quá trình kiểm tra, tổ công tác đã phát hiện trên sàn xe chỗ L ngồi có 01 túi vải màu trắng mặt túi in chữ FENDI, bên trong có:

- 01 túi nilon màu trắng kích thước (9x7)cm chứa 145 viên nén màu ghi xám nghi là ma túy;

- 01 túi nilon màu trắng kích thước (9x7)cm chứa 110 viên nén màu vàng nhạt nghi là ma túy;

- 02 túi nilon màu trắng kích thước (9x7)cm trong mỗi túi đều chứa 200 viên nén màu vàng nhạt nghi là ma túy.

Bùi Văn L khai số viên nén trên đều là ma túy tổng hợp L mang đi bán.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Bùi Văn L tại thôn N, xã Đ, huyện L, tỉnh Hà Nam và tại phòng 501 nhà nghỉ Ruby (địa chỉ: Thôn Trịnh, xã Duy Minh, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam) kết quả: không phát hiện thu giữ gì.

Kết luận giám định số 6046/KLGĐ-PC09 ngày 28/9/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- 400 viên nén màu vàng nhạt bên trong 02 túi nilon đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng: 76,152 gam;

- 110 viên nén màu vàng nhạt bên trong 01 túi nion đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng: 48,053 gam;

- 145 viên nén màu ghi xám bên trong 01 túi nilon đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng: 42,850 gam.

Tổng khối lượng ma túy loại MDMA thu giữ là 167,055 gam.

Kết quả điều tra xác định:

Nguyễn Văn Yên H và Bùi Văn L là bạn xã hội từ năm 2017. Trước đó, do mâu thuẫn với gia đình, Bùi Văn L bỏ nhà đi và đến ở nhà Nguyễn Văn Yên H, được H nuôi ăn, ở và sử dụng ma túy không lấy tiền. Quá trình ở nhà H, L phát hiện H có hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 19/9/2019, tại cầu Hòa Mạc, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam, H đưa cho L 01 túi vải màu trắng và bảo bên trong có ma túy thuốc lắc H chưa bán được nên bảo L đi cất giấu. L đã giấu số ma túy đó ở đoạn đường từ Hòa Mạc đến Đồng Văn (L không nhớ rõ vị trí cất giấu).

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 21/9/2019, L đang đi cùng T1 (bạn xã hội) thì Nguyễn Văn Yên H gọi điện vào số điện thoại của T1 để nói chuyện với L. H bảo L đến phòng 501 nhà nghỉ Ruby (địa chỉ: Thôn Trịnh, xã Duy Minh, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam) để gặp H. L đi cùng Đ1 đến nhà nghỉ để gặp H (Đ1 không biết và không tham gia về hành vi mua bán trái phép chất ma túy của L và H). Tại đây, H bảo L đi lấy túi đựng ma túy đã nhờ L cất giấu trước đó. L đi lấy túi đựng ma túy rồi mang về nhà nghỉ. Khi về đến nhà nghỉ, H mở túi vải ra, L thấy bên trong có 01 túi chứa nhiều viên nén màu ghi xám và 03 túi nilon chứa nhiều viên nén màu vàng nhạt nên biết là thuốc lắc. Sau khi H kiểm tra xong, H dùng điện thoại Nokia đen trắng để nhắn tin cho ai đó và bảo L ghi số điện thoại 0964.301.903 (của người mua ma túy) vào mảnh giấy, sau đó H và L cùng thuê taxi đi về Hà Nội để bán số ma túy trên. Khi chuẩn bị ra khỏi phòng, H bảo L giấu túi đựng ma túy trong cặp quần rồi phủ áo lên để che rồi đi xuống xe taxi, H ngồi ghế phụ phía trước còn L ngồi ghế phía sau và để túi ma túy xuống sàn xe gần chỗ L ngồi. H bảo lái xe taxi chở đến Hồ Văn Chương, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội. Khi đi đến gần khu vực Hà Nội, H mượn lái xe taxi điện thoại và bảo L đọc số điện thoại ghi trên mảnh giấy để liên lạc nhưng sau đó H thông báo gọi nhưng không có ai nghe máy. Khi taxi đi đến trước cửa nhà số 8 Hồ Văn Chương thì bị Cảnh sát cơ động kiểm tra và bắt quả tang cùng tang vật. Về mảnh giấy ghi số điện thoại, sau khi đọc xong số điện thoại cho H, L đã vứt bỏ tờ giấy ghi số điện thoại, nên khi bắt giữ L, Cơ quan Công an không thu giữ được mảnh giấy này.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Đống Đa, Nguyễn Văn Yên H khai: H không biết trên xe có ma túy cho đến khi bị lực lượng Cảnh sát cơ động kiểm tra. Khi L nhờ H bấm điện thoại gọi thì không thấy ai nghe máy, H không biết người có số điện thoại trên là ai và không rõ mối quan hệ giữa L với người đó như thế nào. H không thừa nhận liên quan đến việc mua bán trái phép chất ma túy cùng Bùi Văn L.

Lái xe taxi Nguyễn Xuân C khai: Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 22/9/2019, anh C đón 02 thanh niên trước cửa nhà nghỉ Ruby I tại xã Duy Minh, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam. Một nam thanh niên xăm trổ kín tay (H) ngồi ghế phụ còn nam thanh niên ít tuổi (L) ngồi phía sau ghế phụ. H bảo C lái xe chở đến khu vực Văn Chương, Đống Đa, Hà Nội. Khi đi đến khu vực huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội, H hỏi mượn điện thoại để gọi điện, anh C bảo đọc số để anh C bấm số, lúc đó L ngồi ghế sau đọc số điện thoại, C bấm số và đưa máy điện thoại cho H nghe nhưng đầu bên kia không ai nghe máy, số điện thoại H nhờ gọi là 0964.301.903. Sau đó trên xe, H đã nhiều lần mượn điện thoại của C để gọi điện, do chú ý lái xe nên C không rõ H có gọi điện được cho đầu bên kia không. Khi đi đến trước số 8 Hồ Văn Chương, xe bị Cảnh sát cơ động kiểm tra và phát hiện dưới sàn xe gần chân L ngồi phía sau có 01 túi vải màu trắng, L nhận túi vải màu trắng đó là của L. C không biết việc H và L mang ma túy lên xe và không biết mục đích 02 người này lên Hà Nội làm gì. C không liên quan đến hành vi phạm tội của 02 người này.

Căn cứ biên bản kiểm tra điện thoại và bản kê chi tiết cuộc gọi đi, gọi đến số điện thoại 0358.221.451 của anh Nguyễn Xuân C xác định: Ngày 22/9/2019, số điện thoại của anh C gọi đến số 0964.301.903 một cuộc vào hồi 01 giờ 45 phút, thời lượng 17 giây. Sau đó, số 0964.301.903 gọi đến số của anh C 01 cuộc vào hồi 01 giờ 46 phút, thời lượng 37 giây.

Vị trí cột sóng tại khu vực quận Đống Đa, thành phố Hà Nội phù hợp với lời khai của Bùi Văn L về việc mượn điện thoại của anh C gọi đến số 0964.301.903 để liên lạc mua bán ma túy.

Xác minh chủ thuê bao số điện thoại 0964.301.903 là Nguyễn Văn C (sinh năm 1957, trú tại: Thanh Lâm, Mê Linh, Hà Nội). Ông C khai không đăng ký sử dụng số 0964.301.903 và không liên quan đến việc mua bán trái phép chất ma túy của Bùi Văn L nên không có căn cứ để làm rõ.

Xác minh nhà nghỉ Ruby tại thôn Trịnh, xã Duy Minh, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam xác định: Hồi 23 giờ 00 phút ngày 21/9/2019, Nguyễn Văn Yên H đến thuê phòng 501 tại nhà nghỉ. Sau đó, L cùng một nam thanh niên đến gặp H rồi L ra ngoài, khi quay lại L cầm theo một túi vải màu trắng lên phòng H. Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 22/9/2019, H, L và nam thanh niên trả phòng ra về. Cơ quan điều tra cho chị Bùi Thị P (quản lý nhà nghỉ Ruby) nhận dạng Nguyễn Văn Yên H và Bùi Văn L, chị P nhận ra và khẳng định người đến thuê phòng 501 là Nguyễn Văn Yên H, còn Bùi Văn L là người đến gặp H ngày 21/9/2019.

Anh Hoàng Tuấn A, anh Hoàng Văn C, anh Nguyễn Xuân N và anh Nguyễn Bá D (là Cảnh sát cơ động) khai: khi tiến hành kiểm tra hành chính

đổi với chiếc taxi chở Bùi Văn L, Nguyễn Văn Yên H và phát hiện túi vải nghi có ma túy ở trong, Tổ kiểm tra truy hỏi trong túi vải đó có gì và của ai thì Nguyễn Văn Yên H nói: “Đó là “keo”, là của thằng em em, nó chót đại cá Công anh tha cho nó”; sau đó L mới nhận túi vải đó là của mình và có chứa ma túy bên trong.

Về đối tượng T1, Đ1: Do Bùi Văn L không biết rõ họ tên và địa chỉ cụ thể, Cơ quan điều tra đã xác minh tại khu vực Chợ Cầu, Bắc Lý, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam nhưng không xác định được các đối tượng trên.

Về đối tượng Nguyễn Văn Yên H: sau khi bị bắt, Cơ quan điều tra Công an quận Đống Đa không tạm giữ hình sự để điều tra. Mặc dù Nguyễn Văn Yên H khai không biết và không liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Bùi Văn L nhưng quá trình điều tra đã xác định có đủ căn cứ khẳng định Nguyễn Văn Yên H có hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Ngày 18/3/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội đã ra Quyết định khởi tố bị can, Lệnh bắt bị can để tạm giam, Lệnh khám xét đối với Nguyễn Văn Yên H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Quá trình thực hiện lệnh bắt bị can để tạm giam xác định Nguyễn Văn Yên H đã bỏ trốn. Ngày 08/5/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội đã ra Quyết định truy nã đối với Nguyễn Văn Yên H; ra quyết định tách vụ án và tạm đình chỉ điều tra vụ án (phân tách), tạm đình chỉ điều tra bị can đối với Nguyễn Văn Yên H, khi nào bắt được sẽ làm rõ xử lý sau.

Cáo trạng số 262/CT-VKS-P1 ngày 14/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Bùi Văn L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Bùi Văn L thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, tỏ ra ăn năn, hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, xử phạt mức án thấp nhất để bị cáo sớm hòa nhập cộng đồng, trở thành công dân có ích cho xã hội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và luận tội cho rằng: Căn cứ vào lời khai của bị cáo, lời khai của người làm chứng, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và kết quả xét hỏi tại phiên toà có đủ cơ sở kết luận: Cáo trạng truy tố bị cáo Bùi Văn L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Về trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Văn L 20 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt quả tang 22/9/2019.

Về hình phạt bổ sung: xét tính chất phạm tội và hoàn cảnh gia đình của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của Bùi Văn L.

Luật sư bào chữa cho bị cáo nhất trí với quan điểm truy tố về tội danh mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đã truy tố đối với bị cáo Bùi Văn L. Về mức hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét: quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; lời khai của bị cáo giúp Cơ quan điều tra có căn cứ để đấu tranh, tiếp tục làm rõ đường dây mua bán trái phép chất ma túy; hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo không được học hành, chăm sóc, giáo dục đầy đủ, bị kẻ xấu lôi kéo, thực hiện hành vi trái pháp luật, tuổi đời bị cáo còn rất trẻ. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Bùi Văn L theo quy định tại các điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17 Bộ luật Hình sự, cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp hơn mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đã đề nghị cũng đủ sức răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]Người làm chứng anh Nguyễn Xuân C vắng mặt tại phiên tòa; anh C đã được Tòa án triệu tập hợp lệ và đã có lời khai trong quá trình điều tra. Xét thấy sự vắng mặt của anh C không gây trở ngại đến việc xét xử, giải quyết vụ án nên căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3]Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Văn L thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình; tỏ ra ăn năn, hối cải. Lời khai của bị cáo Bùi Văn L tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với

lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 02 giờ 00 phút ngày 22/9/2019, tại khu vực Hồ Văn Chương, phường Thổ Quan, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội, bị cáo Bùi Văn L có hành vi mang 167,055 gam ma túy loại MDMA để bán cho khách thì bị đội Cảnh sát cơ động Công an thành phố Hà Nội bắt quả tang cùng tang vật.

Hành vi của bị cáo Bùi Văn L đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết “*MDMA ... có khối lượng 100 gam trở lên*”. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định Cáo trạng số 262/CT-VKS-P1 ngày 14/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Bùi Văn L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Ngoài ra, Cơ quan điều tra cũng xác định, có đủ căn cứ khẳng định Nguyễn Văn Yên H có hành vi mua bán trái phép chất ma túy cùng với bị cáo Bùi Văn L. Ngày 18/3/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội đã ra Quyết định khởi tố bị can, Lệnh bắt bị can để tạm giam, Lệnh khám xét đối với Nguyễn Văn Yên H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Quá trình thực hiện lệnh bắt bị can để tạm giam xác định Nguyễn Văn Yên H đã bỏ trốn. Ngày 08/5/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội đã ra Quyết định truy nã đối với Nguyễn Văn Yên H; ra quyết định tách vụ án và tạm đình chỉ điều tra vụ án (phân tách), tạm đình chỉ điều tra bị can đối với Nguyễn Văn Yên H, khi nào bắt được sẽ làm rõ xử lý sau.

Về đối tượng T1, Đ1: do Bùi Văn L không biết họ tên và địa chỉ cụ thể, Cơ quan điều tra đã xác minh tại khu vực Chợ Cầu, Bắc Lý, huyện L, tỉnh Hà Nam nhưng không xác định được các đối tượng này nên không có cơ sở để xử lý.

[4]Xem xét vai trò, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi, nhân thân và các tình tiết có ảnh hưởng đến trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã làm rõ đối tượng Nguyễn Văn Yên H có vai trò là kẻ chủ mưu trong vụ án này, còn Bùi Đ1 L là người giúp sức tích cực. Nguyễn Văn Yên H đã lôi kéo, cho bị cáo Bùi Văn L sử dụng ma túy, cho ăn, ở tại nhà H mà không lấy tiền và H đã nhờ bị cáo L mang theo ma túy để đi bán ở Hồ Văn Chương, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội thì bị bắt quả tang. Do Nguyễn Văn Yên H đã bỏ trốn nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội đã ra Quyết định truy nã đối với Nguyễn Văn

Yên H; ra quyết định tách vụ án và tạm đình chỉ điều tra vụ án (phân tách), tạm đình chỉ điều tra bị can đối với Nguyễn Văn Yên H, khi nào bắt được sẽ làm rõ xử lý sau. Bị cáo Bùi Văn L phải chịu trách nhiệm hình sự đối với khối lượng ma túy đã bị thu giữ là 167,055 gam ma túy loại MDMA.

Hành vi phạm tội của bị cáo Bùi Văn L là đặc biệt nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội, gây tác hại rất lớn về nhiều mặt cho đời sống xã hội. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được tác hại của chất ma túy nhưng vẫn tham gia mua bán trái phép chất ma túy với khối lượng đặc biệt lớn nên cần phải xử lý nghiêm minh để trừng trị, giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và phòng ngừa chung, góp phần đấu tranh phòng, chống tệ nạn và các tội phạm về ma túy trong đời sống xã hội.

Bị cáo Bùi Văn L không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo phạm tội lần đầu, nhân thân bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Bùi Văn L thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; ngay khi bị bắt quả tang, bị cáo đã thành khẩn khai rõ hành vi phạm tội của đối tượng có liên quan để Cơ quan điều tra tiếp tục đấu tranh, làm rõ đường dây mua bán trái phép chất ma túy; thời điểm phạm tội, bị cáo vừa đến tuổi thành niên (18 tuổi, 02 ngày). Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Căn cứ tính chất, vai trò, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo Bùi Văn L, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự, quyết định mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo cũng đủ giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Bị cáo Bùi Văn L được trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam vào hình phạt tù, cứ mỗi ngày bị tạm giữ, tạm giam được tính trừ một ngày tù.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét tính chất vụ án và hoàn cảnh gia đình của bị cáo, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với số ma túy đã thu giữ của Bùi Văn L, cần tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong kích thước khoảng 12x25cm, bên ngoài có chữ ký của Bùi Văn L, Nguyễn Xuân C, Nguyễn Văn Yên H, cán bộ Cảnh sát cơ động Hoàng Tuấn Anh, Nguyễn Bá Dũng, cán bộ Công an phường Nguyễn

Thành Duy, giám định viên Lê Khắc Nam, không kiểm tra bên trong niêm phong.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo Bùi Văn L phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Văn L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo Bùi Văn L 18 (*Mười tám*) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt quả tang 22/9/2019.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy:

01 (một) phong bì niêm phong kích thước khoảng 12x25cm, bên ngoài có chữ ký của Bùi Văn L, Nguyễn Xuân C, Nguyễn Văn Yên H, cán bộ Cảnh sát cơ động Hoàng Tuấn Anh, Nguyễn Bá Dũng, cán bộ Công an phường Nguyễn Thành Duy, giám định viên Lê Khắc Nam, không kiểm tra bên trong niêm phong.

(Tình trạng vật chứng theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội và Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội ngày 01/7/2020).

3. *Về án phí:* áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Bùi Văn L phải nộp 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo Bùi Văn L có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 06/11/2020.

Nơi nhận:

- Công an thành phố Hà Nội;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- VKSND thành phố Hà Nội;
- THADS thành phố Hà Nội;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, VP.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Trần Thị Tâm